

CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI VIỆT

海越

KẾ HOẠCH

**PHÒNG NGỪA, ỦNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI CÔNG TY
CỔ PHẦN HẢI VIỆT - NHÀ MÁY HAVICO 1**

ĐỊA CHỈ:

167/10 ĐƯỜNG 30/04, PHƯỜNG RẠCH DỪA, TP.HỒ CHÍ MINH

TP.HỒ CHÍ MINH, NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI VIỆT

☎☎☎☎☎☎☎☎

KẾ HOẠCH

**PHÒNG NGỪA, ỦNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI CÔNG TY
CỔ PHẦN HẢI VIỆT - NHÀ MÁY HAVICO 1**

**CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI VIỆT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



TP. HỒ CHÍ MINH, NĂM 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI VIỆT

HAI VIET CORPORATION (HAVICO)

Địa chỉ: 167/10 đường 30/4, P. Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh
Tel: 02543. 848255 - 3611259 Fax: 02543.848353 E-mail: ptchien@havicovn.com
Website: www.havicovn.com

Số : 02 /QĐ-HVC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của Công ty Cổ phần Hải Việt – Nhà máy HAVICO 1

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ thông tư 41/2025/TT-BTNMT ngày 14/07/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Hướng dẫn kỹ thuật về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố môi trường;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023-2030;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-TTg ngày 23/04 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế ứng phó sự cố chất thải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của Công ty Cổ phần Hải Việt - NM Havico 1.

Điều 2. Trong quá trình hoạt động sản xuất, các bộ phận có nguy cơ xảy ra sự cố phải đảm bảo thực hiện đúng các nội dung đề ra trong Kế hoạch đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- UBND phường Rạch Dừa;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường TP.HCM;
- Lưu P.TCHC.

TỔNG GIÁM ĐỐC



MỤC LỤC

I. Mở đầu	4
1.1. Sự cần thiết phải lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.....	4
1.2. Các căn cứ pháp lý lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.	4
II. Thông tin chung	5
2.1. Thông tin chung về địa hình, địa lý tại khu vực cơ sở hoạt động.....	5
2.2. Thông tin chung về cơ sở:	7
III. Nhận diện, xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải; dự báo nguyên nhân gây ra sự cố chất thải; biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải	8
3.1. Xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải (<i>mô tả chi tiết tên phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải</i>).	8
3.2. Dự báo về sự cố chất thải (<i>dự báo chất ô nhiễm, chất thải rò rỉ, tràn đổ, phát tán ra môi trường khi xảy ra sự cố chất thải; dự báo nguyên nhân gây ra sự cố chất thải; dự báo phạm vi, đối tượng chính bị tác động do sự cố chất thải; dự báo tình huống xảy ra sự cố bảo đảm phù hợp với thực tế hoạt động của dự án đầu tư, cơ sở; có thể sử dụng các mô hình để dự báo phạm vi tác động</i>).	9
3.3. Biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải (<i>mô tả chi tiết các biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải tương ứng đối với từng phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải đã triển khai tại dự án đầu tư, cơ sở</i>).	11
3.3.1. Đối với phương tiện vận chuyển chất thải:.....	11
3.3.2. Đối với khu vực, kho lưu giữ chất thải:.....	12
3.3.3. Đối với kho lưu trữ hóa chất.....	12
3.3.4. Đối với hồ chứa nước thải, , hồ chứa bùn thải:	13
3.3.5. Đối với hệ thống xử lý nước thải.....	13
3.3.6. Đối với đường ống dẫn nước thải nội bộ.....	14
3.3.7. Đối với hệ thống khí NH ₃	14
3.3.8. Các biện pháp chung khác	14

IV. Tổ chức ứng phó sự cố chất thải.	15
1. Biện pháp ứng phó sự cố	15
2. Biện pháp khắc phục hậu quả	16
3. Hướng dẫn ứng phó sự cố.....	18
3.1. Hướng dẫn ứng phó sự cố nước thải	19
3.2. Hướng dẫn ứng phó sự cố khí thải	22
3.3. Hướng dẫn ứng phó sự cố chất thải.....	25
V. Lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố chất thải	29
5.1. Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải của dự án đầu tư, cơ sở và các đơn vị bên ngoài hỗ trợ ứng phó khi sự cố xảy ra.	29
5.2. Phương tiện ứng phó sự cố chất thải (<i>liệt kê tên thiết bị, số lượng phương tiện ứng phó sự cố chất thải; kế hoạch đầu tư, mua sắm phương tiện ứng phó sự cố chất thải</i>).	30
5.3. Nhiệm vụ của các bộ phận (<i>cần mô tả cụ thể nhiệm vụ của từng bộ phận khi xảy ra sự cố như: Quan sát, thông báo, báo động; sơ tán người, tài sản; bảo đảm an ninh, trật tự; hậu cần, y tế...</i>).	31
1. Nhiệm vụ chung:.....	31
2. Nhiệm vụ cụ thể:.....	32
5.4. Tổ chức chỉ huy (<i>địa điểm, thành phần, nhiệm vụ...</i>).	33
5.5. Kế hoạch tập huấn và diễn tập định kỳ của dự án đầu tư, cơ sở về ứng phó sự cố chất thải.	35
VI. Kết luận và kiến nghị.....	35
6.1. Đánh giá về tính khả thi của kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải đã được xây dựng.	35
6.2. Bài học từ sự cố chất thải đã xảy ra (nếu có) và cam kết của cơ sở trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố trong giai đoạn tiếp theo.	36
6.3. Kiến nghị của cơ sở (nếu có).	36

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3. 1: Phương tiện vận chuyên, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải ..	8
Bảng 3. 2: Dự báo về sự cố chất thải	9
Bảng 4. 1: Hướng dẫn ứng phó sự cố nước thải	19
Bảng 4. 2: Hướng dẫn ứng phó sự cố khí thải	22
Bảng 4. 3: Hướng dẫn ứng phó sự cố chất thải	25
Bảng 5. 1: Danh sách Ban chỉ huy UPSC.....	29
Bảng 5. 2: Danh sách đội UPSC.....	29
Bảng 5. 3: Danh sách lực lượng bên ngoài hỗ trợ UPSC	29
Bảng 5. 4: Các trang thiết bị ứng phó sự cố nước thải	30
Bảng 5. 5: Các trang thiết bị ứng phó sự cố khí NH ₃	31
Bảng 5. 6: Các trang thiết bị ứng phó sự cố chất thải.....	31
Hình 1: Sơ đồ hướng dẫn ứng phó sự cố	18

Số: 56 /KH-HVC

TP.HCM, ngày 29 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải của Công ty Cổ phần Hải Việt NM HAVICO 1

I. Mở đầu

1.1. Sự cần thiết phải lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

Trong quá trình hoạt động của Nhà máy, nguy cơ xảy ra sự cố chất thải là không tránh khỏi, sự cố chất thải có thể xảy ra do hai nguyên nhân chính là sự cố do tự nhiên và sự cố do con người tạo ra.

Sự cố chất thải là sự cố môi trường do rò rỉ, tràn đổ, phát tán chất thải trong quá trình phát sinh, thu gom, lưu giữ, trung chuyển, vận chuyển, sơ chế, xử lý, đồng xử lý, tái chế, thu hồi năng lượng, tiêu hủy chất thải. Sự cố chất thải xảy ra có thể để lại hậu quả nghiêm trọng làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, tài nguyên thủy sinh, tài nguyên nước, tài nguyên đất trên một khu vực khá rộng và lâu dài, gây thiệt hại đến các hoạt động kinh tế...

Nhận thấy được tầm quan trọng của công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải, Công ty Cổ phần Hải Việt tiến hành xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải với mục tiêu là đảm bảo tính chủ động, sẵn sàng và nâng cao hiệu quả trong công tác ứng phó sự cố nhằm giảm thiểu tới mức thấp nhất các tác động do sự cố gây ra đối với con người, môi trường và tài sản.

1.2. Các căn cứ pháp lý lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ thông tư 41/2025/TT-BTNMT ngày 14/07/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Hướng dẫn kỹ thuật về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố môi trường;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023-2030;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-TTg ngày 23/04 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế ứng phó sự cố chất thải.

II. Thông tin chung

2.1. Thông tin chung về địa hình, địa lý tại khu vực cơ sở hoạt động.

Công ty nằm dọc theo quốc lộ 51, cách thành phố Hồ Chí Minh (KV1) 127 km về đường bộ. Công ty nằm gần thương cảng nên vận chuyển nguyên liệu và sản phẩm bằng đường sông hết sức thuận lợi.

- Phía Bắc giáp: Khu dân cư, 1 phần giáp hạ nguồn sông Dinh
- Phía Nam giáp: Khu dân cư
- Phía Đông giáp: Khu dân cư
- Phía Tây giáp: giáp Khu dân cư

Diện tích khuôn viên nhà máy: 6.544 m²

- Nhiệt độ không khí

Chênh lệch nhiệt độ giữa ban ngày cao nhất và thấp nhất dao động trong khoảng 5,4 – 6,4 độ C, trung bình 5.87 độ C. Chênh lệch lớn nhất xảy ra vào tháng 12 và nhỏ nhất xảy ra vào tháng 3.

Nhiệt độ trung bình hàng năm là 27,9 độ C, nhiệt độ trung bình tháng lớn nhất 29,9 độ C (tháng 5) và nhiệt độ trung bình tháng nhỏ nhất là 25,8 độ C (tháng 1)

- **Độ ẩm không khí:**

Độ ẩm không khí thay đổi theo mùa. Độ ẩm trung bình tháng lớn nhất là 81% (tháng 10) và nhỏ nhất là 76% (tháng 1).

- **Chế độ mưa:**

Khu vực Nhà máy nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, khí hậu chia thành 2 mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa khô.

Mùa mưa kéo dài từ tháng 5 đến tháng 10 với lượng mưa chiếm chủ yếu tổng lượng mưa cả năm. Thời gian này thịnh hành gió Tây đến Tây Nam và thường kèm theo một số cơn dông và mưa rào vào buổi tối. Tổng số ngày mưa trong năm dao động khoảng 173 ngày.

Mùa khô bắt đầu từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, thời gian này thịnh hành gió Đông đến Đông Bắc.

- **Gió**

Khu vực chịu ảnh hưởng chính của gió mùa Tây Nam vào mùa mưa (từ tháng 5 đến tháng 10) và gió mùa Đông Bắc vào mùa khô (từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau). Khí hậu là kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa, chịu ảnh hưởng trực tiếp của biển Đông.

- **Bão và áp thấp nhiệt đới**

Khu vực có thể bị ảnh hưởng bởi các cơn bão và áp thấp nhiệt đới, thường là những cơn bão mạnh di chuyển về phía Nam, gây mưa to, gió giật mạnh và sóng biển động.

Đánh giá chung: Thời tiết, khí hậu là yếu tố ảnh hưởng lớn đến nguyên nhân, mức độ ô nhiễm. Trong thời điểm xảy ra sự cố, đặc điểm thời tiết, khí hậu là yếu tố ảnh hưởng chính đến sự lan truyền, phân tán của chất thải trong môi trường, cũng như ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của quá trình ứng phó, xử lý, khắc phục sự cố chất thải. Vì thế cần nhanh chóng, kịp thời tổ chức ứng phó, tránh để sự cố trở nên phức tạp hoặc lan rộng.

2.2. Thông tin chung về cơ sở

- Tên cơ sở: Cơ sở sản xuất và chế biến hải sản đông lạnh xuất khẩu (Nhà máy HAVICO 1)

- Địa điểm hoạt động: Số 167/10 đường 30/04, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh

- Địa điểm trụ sở chính: Số 167/10 đường 30/04, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 0254.3.848.255

- Người đại diện: Ông Phan Thanh Chiến Chức vụ: Tổng Giám đốc

- Loại hình hoạt động kinh doanh: chế biến và kinh doanh thủy hải sản.

- Công suất: 2.025 tấn sp/năm

- Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh:

+ Nước thải: 150-200 m³/ngày

+ Chất thải rắn thông thường phải xử lý (bùn thải): 120 kg /ngày

+ Chất thải rắn thông thường (phế liệu): 40 kg/ngày

+ Chất thải rắn sinh hoạt: 30 kg/ngày.

+ Chất thải nguy hại: 2 kg/ngày

+ Khí thải: phát sinh từ lò hơi, máy phát điện dự phòng, dàn lạnh.

Qua khảo sát và đánh giá, chúng tôi nhận thấy tại khu vực hoạt động của Nhà máy không có hoạt động nuôi trồng thủy sản, các khu dịch vụ, du lịch nên tác động do sự cố chất thải xảy ra tại Nhà máy sẽ hạn chế các ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội của khu vực. Sự cố chất thải xảy ra chủ yếu gây tổn hại môi trường, sức khỏe cộng đồng.

Dưới đây là một số khu vực có nguy cơ cao xảy ra Sự cố chất thải của nhà máy bao gồm:

Chất thải rắn: khu chứa rác thải tập trung của nhà máy, bể chứa bùn thải

Chất thải lỏng: hệ thống xử lý nước thải tập trung của nhà máy.

Chất thải khí: khu vực phòng máy (hệ thống khí NH₃).

Trên cơ sở lực lượng, phương tiện và trang thiết bị hiện có, Nhà máy Havico 1 - Công ty Cổ phần Hải Việt có khả năng ứng phó sự cố môi trường, sự cố chất thải có quy mô vừa và nhỏ.

III. Nhận diện, xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải; dự báo nguyên nhân gây ra sự cố chất thải; biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải

3.1. Xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải (mô tả chi tiết tên phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải).

Bảng 3. 1: Phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải

STT	Phương tiện/Hạng mục/Công trình	Nhóm chất thải	Nguy cơ
1	Xe thu gom rác thải sinh hoạt – thông thường (đơn vị thu gom)	Chất thải rắn sinh hoạt – thông thường	Rơi vãi chất thải do nắp thùng không kín, tai nạn giao thông, hư hỏng phương tiện làm phát tán chất thải ra môi trường
2	Xe thu gom rác thải nguy hại (đơn vị thu gom)	Chất thải nguy hại	Rơi vãi chất thải do nắp thùng không kín, tai nạn giao thông, hư hỏng phương tiện làm phát tán chất thải ra môi trường
3	Xe vận chuyển nội bộ trong nhà máy	Chất thải rắn sinh hoạt/thông thường/nguy hại	Rơi vãi, tràn đổ trong quá trình di chuyển làm phát tán chất thải ra môi trường
4	Xe nhập hóa chất, nhiên liệu	Chất thải lỏng	Rò rỉ, tràn đổ trong quá trình di chuyển làm phát tán chất thải ra môi trường
5	Kho chứa chất thải nguy hại	Chất thải nguy hại	Phân loại chất thải không đúng. Nguy cơ rò rỉ, tràn đổ ra cống thoát nước mưa.

STT	Phương tiện/Hạng mục/Công trình	Nhóm chất thải	Nguy cơ
6	Kho hóa chất	Chất thải lỏng	Nguy cơ rò rỉ tràn đổ hóa chất trong khu vực
7	Hệ thống xử lý nước thải	Chất thải lỏng	Vận hành không đúng quy trình, thực hiện chưa đầy đủ công tác bảo trì, bảo dưỡng, giám sát làm phát tán chất thải chưa xử lý ra môi trường
8	Các bể xử lý nước thải	Chất thải lỏng	Nguy cơ vỡ bể, hỏng thiết bị, tràn nước thải chưa xử lý ra môi trường
9	Đường ống dẫn nước thải nội bộ	Chất thải lỏng	Nứt vỡ ống, rò rỉ nước thải chưa xử lý ra môi trường
10	Hệ thống khí gas NH ₃	Chất thải khí	Rò rỉ khí gas ra môi trường

3.2. Dự báo về sự cố chất thải (*dự báo chất ô nhiễm, chất thải rò rỉ, tràn đổ, phát tán ra môi trường khi xảy ra sự cố chất thải; dự báo nguyên nhân gây ra sự cố chất thải; dự báo phạm vi, đối tượng chính bị tác động do sự cố chất thải; dự báo tình huống xảy ra sự cố bảo đảm phù hợp với thực tế hoạt động của dự án đầu tư, cơ sở; có thể sử dụng các mô hình để dự báo phạm vi tác động*).

Bảng 3. 2: Dự báo về sự cố chất thải

STT	Tình huống	KL chất thải có thể phát tán	Nguyên nhân	Phạm vi tác động
1	Trong quá trình thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại kho chứa của công ty, làm rơi vãi chất thải ra môi trường.	10 kg	Thao tác không cẩn thận	Nhỏ - Trong khuôn viên nhà máy, cống thoát nước mưa
2	Trong quá trình hút bùn thải tại hệ thống xử lý nước thải, bùn	10 kg	Nứt, bể đường ống hút bùn	Nhỏ - Trong khuôn viên nhà máy,

STT	Tình huống	KL chất thải có thể phát tán	Nguyên nhân	Phạm vi tác động
	bị rò rỉ, có khả năng chảy vào cống thoát nước mưa.			cống thoát nước mưa
3	Tại kho chứa chất thải nguy hại, trong quá trình chuyển giao làm tràn đổ chất thải nguy hại (rắn - lỏng) ra môi trường	10 kg 10 lít	Đổ vỡ trong quá trình chuyển giao (thiết bị lưu chứa xuống cấp, không cẩn thận khi vận chuyển).	Nhỏ - Trong khuôn viên nhà máy, cống thoát nước mưa. Công nhân tiếp xúc trực tiếp.
4	Trong quá trình dùng xe nâng để vận chuyển chất thải nguy hại (dầu thải) ra kho CTNH, làm đổ dầu thải ra ngoài, có khả năng chảy vào cống thoát nước mưa	10 lít	Nắp thùng không kín, hư hỏng phương tiện. Không cẩn thận trong quá trình vận chuyển	Trong khuôn viên nhà máy, cống thoát nước mưa. Công nhân tiếp xúc trực tiếp
5	Trong quá trình nhập dầu DO cho bồn chứa dầu, dầu bị rò rỉ chảy ra ngoài vào cống thoát nước mưa	10 lít	Do đường ống dẫn dầu bị hỏng	Nhỏ - Trong khuôn viên nhà máy, cống thoát nước mưa. Công nhân tiếp xúc trực tiếp.
6	Tại kho hóa chất, trong quá trình vận chuyển làm đổ tràn hóa chất ra khu vực lưu chứa	20 lit	Không tuân thủ theo quy định	Nhỏ - Công nhân tiếp xúc trực tiếp
7	Hệ thống xử lý nước thải của công ty đang hoạt động bình thường thì nước thải tại hố thu	10 m ³	Lượng nước thải tăng đột biến, bơm nước	Ảnh hưởng đến chất

STT	Tình huống	KL chất thải có thể phát tán	Nguyên nhân	Phạm vi tác động
	gom bị tràn ra ngoài, chảy vào cống thoát nước mưa		thải bị hư hỏng hoặc vỡ hồ thu gom	lượng nước sông Dinh.
8	Hệ thống xử lý nước thải đang hoạt động bình thường thì bể chứa nước thải bị vỡ	100 m ³	Quá tải, kết cấu kém hoặc do thiên tai	Ảnh hưởng đến chất lượng nước sông Dinh.
9	Sự cố xảy ra ở các công đoạn xử lý (hóa lý, sinh học) dẫn đến nước thải không đạt quy chuẩn xả ra môi trường	100 m ³ /ngày	Sự cố về máy móc, thiết bị, hệ vi sinh bị sốc Vận hành sai quy trình Sự thay đổi đột ngột về thành phần, lưu lượng nước thải đầu vào	Ảnh hưởng đến chất lượng nước sông Dinh.
10	Trong quá trình bơm nước thải từ hồ điều hòa lên các bể để xử lý thì đường ống nước thải bị bể dẫn đến nước thải chưa xử lý chảy ra cống thoát nước mưa	10 m ³	Không kiểm tra bảo dưỡng định kỳ	Ảnh hưởng đến chất lượng nước sông Dinh.
11	Hệ thống khí gas NH ₃ bị xì làm phát tán khí gas ra môi trường	-	Bị hở mối ghép hàn, mặt bích, các valve trên đường ống dẫn. Không kiểm tra bảo dưỡng định kỳ	Khu vực vận hành

3.3. Biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải (mô tả chi tiết các biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải tương ứng đối với từng phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải đã triển khai tại dự án đầu tư, cơ sở).

3.3.1. Đối với phương tiện vận chuyển chất thải:

Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại phải được phép tham gia giao thông theo quy định; vận chuyển chất thải theo thời gian, tuyến đường được cơ quan có thẩm quyền cho phép lưu thông theo quy định;

Kiểm tra định kỳ, bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện vận chuyển (xe bồn, xe gom chất thải) để đảm bảo vận hành an toàn, tránh sự cố kỹ thuật như lật xe, nổ lốp, vỡ bồn chứa.

Đào tạo, huấn luyện cho lái xe và nhân viên vận chuyển về quy trình an toàn, kỹ thuật xử lý sự cố.

Sử dụng phương tiện phù hợp với khối lượng, loại chất thải vận chuyển, tránh quá tải.

Trang bị thiết bị che phủ, bọc kín để ngăn chất thải rơi rớt, phát tán trong quá trình vận chuyển.

3.3.2. Đối với khu vực, kho lưu giữ chất thải:

Xây dựng hệ thống kho lưu chứa chắc chắn, có mái che, nền chống thấm, hệ thống thoát nước hợp lý nhằm tránh rò rỉ, tràn đổ chất thải ra môi trường.

Thường xuyên kiểm tra, bảo trì kho lưu giữ chất thải, phát hiện kịp thời các dấu hiệu hư hỏng để sửa chữa.

Trang bị dụng cụ, thiết bị phù hợp để xử lý trong trường hợp xảy ra sự cố chất thải

Áp dụng quy trình quản lý chất thải chặt chẽ, tránh tồn đọng quá lâu, gây phân hủy, phát sinh mùi hôi.

3.3.3. Đối với kho lưu trữ hóa chất

Để tránh hiện tượng tràn đổ, rò rỉ hóa chất, trong kho bảo quản phải sắp xếp ngay ngắn và phân loại theo từng khu vực riêng. Không có hiện tượng xếp chồng lên nhau hoặc xếp cao quá chiều cao quy định có thể gây nghiêng đổ (phụ can khi xếp chồng không quá 2 lớp, chiều cao của các lô hàng không quá 2 m), lối đi giữa các lô hàng hóa tối thiểu là 1 m. Từng lô hàng được đánh dấu và ghi bảng tên để thuận tiện cho việc kiểm tra và giám sát.

Trong quá trình nhập kho, cần kiểm tra kỹ bao bì, phuy can chứa đựng hóa chất để đảm bảo không có hiện tượng nứt vỡ thùng chứa, rách thùng bao bì, tránh hiện tượng rò rỉ tràn đổ. Nếu phát hiện có hiện tượng nứt vỡ, rách thùng thì phải để riêng và xử lý trước khi cho nhập kho. Cấm để giẻ lau, giẻ bẩn dính dầu mỡ trong kho.

Bảo quản hóa chất trong các thiết bị chuyên dụng, thùng chứa hóa chất phải đậy kín, ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa mọi nguồn nhiệt, tia lửa và các chất oxy hóa mạnh.

Kho được trang bị bộ xử lý tràn đổ hóa chất, Trang bị các thiết bị PCCC đầy đủ: Hệ thống PCCC tự động, bình chữa cháy, thùng chứa cát, thùng chứa nước...

Ngoài ra, kho lưu trữ hóa chất được xây dựng xa khu hành chính, có mái che để tránh mưa và ánh nắng làm giảm sự bốc hơi của hóa chất.

3.3.4. Đối với hồ chứa nước thải, , hồ chứa bùn thải:

Thiết kế, thi công hồ chứa đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, chống thấm, bền vững Thường xuyên kiểm tra, bảo trì hồ chứa, rà soát các nguy cơ gây sự cố.

Lập kế hoạch xử lý bùn thải phù hợp, tránh tồn đọng gây nguy cơ ô nhiễm.

3.3.5. Đối với hệ thống xử lý nước thải

Công ty có công trình thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải theo quy định: Hiện nhà máy đã có đầu tư 02 Modul được lắp song song là Modul 2 và Modul 3 có công suất 300 m³/ ngày đêm và 350 m³/ngày đêm. Hiện tại. Modul 3 có nhiệm vụ chính trong việc xử lý toàn bộ nước thải phát sinh của nhà máy (khoảng 200 m³/ngày đêm). Modul 2 chỉ nuôi vi sinh để dự phòng.

Vận hành hệ thống xử lý đúng quy trình: Nước thải được vận hành theo Quy trình vận hành, kiểm soát, phòng ngừa và ứng phó sự cố nên khi phát hiện nước thải không đạt quy chuẩn thì quay lại xử lý theo các bước trong quy trình vận hành. Khi có sự cố vỡ hồ xử lý nước thải thì nước thải được bơm qua hệ thống dự phòng để xử lý.

Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, bảo trì thiết bị xử lý. Lập kế hoạch dự phòng, sẵn sàng các thiết bị thay thế khi xảy ra sự cố hỏng hóc thiết bị: Trạm xử lý đã trang bị đầy đủ máy móc, thiết bị, đảm bảo luôn có máy móc và thiết bị dự phòng (mỗi vị trí chức năng đều có hai thiết bị), luôn đảm bảo hệ thống hoạt động liên tục 24/24.

Luôn duy trì công tác ghi chép nhật ký vận hành hệ thống XLNT.

Đào tạo chuyên môn cho nhân viên vận hành hệ thống xử lý, nâng cao ý thức về phòng ngừa sự cố.

3.3.6. Đối với đường ống dẫn nước thải nội bộ

Để tránh tắc nghẽn đường ống dẫn nước thải, định kỳ công nhân nhà máy kiểm tra và làm sạch rác tại song chắn rác, làm sạch các hố ga thu nước thải trong từng hạng mục công trình gom nước thải về HTXL.

Định kỳ kiểm tra và bảo dưỡng đường ống

Lắp van một chiều, hố ga thu gom tại các điểm giao nhau.

3.3.7. Đối với hệ thống khí NH₃

Tuân thủ quy định an toàn vận hành hệ thống làm lạnh NH₃ trước khi làm việc, trong thời gian làm việc và sau khi làm việc.

Nhà máy đã trang bị hệ thống giám sát phát hiện khí NH₃, các đầu dò được kết nối với các thiết bị ngoại vi. Hoạt động của đầu dò được kiểm tra thường xuyên (6 tháng/lần) để bảo đảm thông báo đúng tình trạng của khu vực. Thiết bị giám sát được cài đặt giá trị nhận biết NH₃ ở mức 5 ppm.

Kiểm tra thường xuyên tất cả các bộ phận của máy nén lạnh, hệ thống đường ống dẫn để phát hiện kịp thời chỗ rò rỉ.

Thường xuyên kiểm tra định kỳ hệ thống lạnh nhằm phát hiện kịp thời các hiện tượng rò rỉ, nếu cần thiết thì Nhà máy sẽ tiến hành sửa chữa thay thế kịp thời các thiết bị trên.

Để ngăn ngừa sự tích tụ NH₃, Công ty lắp bổ sung quạt thông gió khẩn cấp tại các vị trí lắp đặt hệ thống lạnh NH₃.

Kiểm định an toàn đúng thời hạn các thiết bị trong hệ thống lạnh NH₃.

3.3.8. Các biện pháp chung khác

Xây dựng quy trình ứng phó sự cố rõ ràng, có đào tạo, diễn tập định kỳ.

Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra định kỳ toàn diện về môi trường, thiết bị, vận hành để phát hiện sớm nguy cơ sự cố.

Lập phương án xử lý nhanh sự cố để hạn chế mức độ phát tán, lan rộng chất thải khi có sự cố xảy ra.

Luôn duy trì công tác ghi chép nhật ký vận hành hệ thống XLNT, bố trí cán bộ phụ trách về môi trường, được đào tạo, chuyển giao kỹ thuật vận hành, ứng phó sự cố hỏng hóc thiết bị máy móc trong hệ thống XLNT.

IV. Tổ chức ứng phó sự cố chất thải.

1. Biện pháp ứng phó sự cố

1.1. Sự cố nước thải

Huy động các lực lượng tại chỗ tham gia ứng phó sự cố kịp thời nhanh chóng (nhân viên làm việc tại khu vực/ vị trí xảy ra sự cố, đội ứng phó sự cố của công ty).

Sử dụng các thiết bị/ phương tiện nhanh chóng tham gia ứng phó sự cố. Nhanh chóng triển khai khoanh vùng ngăn chặn, hạn chế nước thải lan rộng (dùng bao cát, giẻ lau, bạt cửa để ngăn chặn dòng chảy). Sử dụng bơm hút, bồn chứa để thu hồi nước thải bị rò rỉ.

Đối với các sự cố nước thải liên quan đến hệ thống xử lý nước thải lập tức ngừng xả thải và bơm nước thải chuyển về các hồ sự cố chờ xử lý. Trong trường hợp sự cố kéo dài cần phải dừng các dây chuyền sản xuất có phát sinh nước thải cho đến khi sự cố được khắc phục hoàn toàn.

Các loại chất thải sau khi xử lý sự cố sẽ được thu gom và chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý như CTNH

Kiểm tra lại công tác vận hành, tìm ra nguyên nhân để khắc phục. Nếu không xác định được nguyên nhân sẽ nhờ đơn vị lắp đặt hỗ trợ khắc phục.

1.2. Sự cố về khí thải:

Tạm dừng hoạt động của dây chuyền xảy ra sự cố để ngăn chặn, dừng phát tán khí thải ra môi trường.

Dựa vào điều kiện kỹ thuật và khả năng của công ty tiến hành khắc phục các sự cố nằm trong khả năng xử lý.

Kiểm tra lại công tác vận hành, tìm ra nguyên nhân để khắc phục. Nếu không xác định được nguyên nhân sẽ nhờ đơn vị lắp đặt hỗ trợ khắc phục.

1.3. Sự cố chất thải rắn

Nhanh chóng thông báo và tiến hành khoanh vùng khu vực xảy ra sự cố, hạn chế chất thải lây lan rộng hoặc rò rỉ xuống mương thoát nước mưa.

Sử dụng các thiết bị/ phương tiện để thu gom chất thải (bơm hút, bồn chứa, giẻ lau...)

Vệ sinh khu vực sự cố và xử lý các chất thải sau khi ứng phó sự cố (Xử lý như CTNH).

2. Biện pháp khắc phục hậu quả

Sau khi thực hiện ứng phó sự cố tại hiện trường, chất thải không còn tràn đổ, rò rỉ, phát tán thì Trưởng ban Ban chỉ huy Đội ứng phó sự cố tuyên bố cho cơ sở và các đơn vị hỗ trợ biết sự cố đã hoàn toàn được kiểm soát và không có khả năng gây phát sinh sự cố thứ cấp tái phát trở lại để tiến hành các bước khắc phục sau sự cố như sau:

Bước 1: Đánh giá thiệt hại sau sự cố, tính toán chi phí xử lý; thực hiện công tác đền bù (nếu có)

Tiến hành điều tra nguyên nhân gây ra sự cố, đánh giá chất lượng môi trường do sự cố gây ra.

Thông kê các chi phí về phương tiện ứng phó, nhân lực và các chi phí thiệt hại về tài sản và con người, thanh toán các chi phí cho các bên có liên quan hỗ trợ ứng phó sự cố.

Tiến hành tính toán bồi thường các thiệt hại cho các đối tượng do sự cố gây ra.

Bước 2: Báo cáo kết thúc ứng phó sự cố tràn đổ chất thải

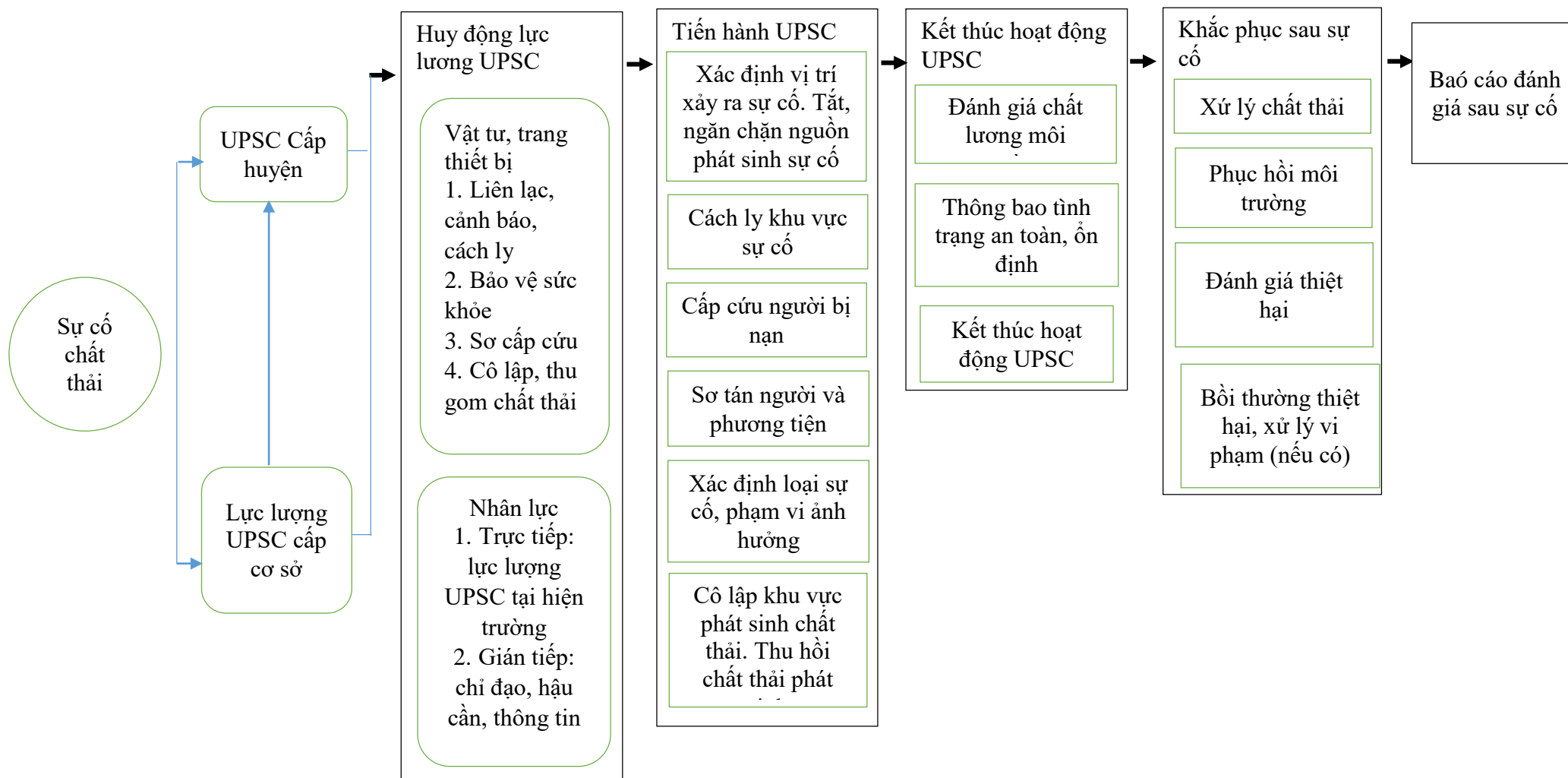
Sau khi các công tác ứng phó sự cố tràn đổ chất thải xử lý hoàn thành, Trưởng ban chỉ huy sẽ là người ra quyết định kết thúc hoạt động ứng phó sự cố.

Phòng an toàn môi trường sẽ kết hợp với Trưởng bộ phận báo cáo quá trình ứng phó và khắc phục sự cố tràn đổ chất thải gửi thông tin cho các bộ phận, đơn vị có liên quan. Nội dung báo cáo sự cố chất thải gồm các hạng mục sau:

- Thời gian xảy ra hoặc phát hiện sự cố;

- Vị trí sự cố;
- Loại chất thải tràn đổ
- Ước tính khối lượng;
- Điều kiện thời tiết
- Các thông tin liên quan khác;
- Các hoạt động đã và dự kiến triển khai;
- Các yêu cầu, đề nghị trợ giúp, cứu hộ, ứng phó sự cố tràn đổ chất thải;

3. Hướng dẫn ứng phó sự cố



Hình 1: Sơ đồ hướng dẫn ứng phó sự cố

3.1. Hướng dẫn ứng phó sự cố nước thải

Bảng 4. 1: Hướng dẫn ứng phó sự cố nước thải

Bước	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
I	Ứng phó các sự cố nước thải nội bộ (cấp cơ sở)	
Nhận biết thông tin sự cố	Người phát hiện sự cố	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định vị trí tràn đổ, rò rỉ nước thải - Mức độ, nguyên nhân - Người bị ảnh hưởng trực tiếp tại địa điểm tràn đổ
Thông báo	Người phát hiện sự cố	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho đội trưởng đội UPSC. - Báo cáo rõ ràng, chính xác tình hình sự cố nước thải như các thông tin nhận định ở trên
Chỉ đạo ứng phó sự cố	Ban chỉ huy	<ul style="list-style-type: none"> - Đưa ra phương án, kế hoạch ứng phó sự cố theo mức độ ảnh hưởng của sự cố - Phân công nhiệm vụ ứng phó sự cố - Thông báo sự cố cho các cơ quan chức năng khi cần hỗ trợ
Điều hành ứng phó sự cố	Đội trưởng Đội phó	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận phương án ứng phó từ ban chỉ huy, trực tiếp điều hành xử lý sự cố - Quan sát, nắm bắt tình hình thực tế và báo cáo cho ban chỉ huy...
Thực hiện ứng phó sự cố	Các tổ ứng phó sự cố	<p>Tổ thông tin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận thông tin chỉ đạo từ ban chỉ huy, thông báo tình huống khẩn cấp cho mọi người, bộ phận liên quan trong khu vực. - Hỗ trợ thông tin liên lạc giữa các tổ xử lý
		<p>Tổ sơ tán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ tán người bị nạn ra khỏi khu vực nguy hiểm đưa người bị nạn tới khu vực an toàn. - Di dời tài sản có giá trị đến nơi an toàn.
		<p>Tổ hậu cần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp BHLĐ, trang thiết bị, dụng cụ UPSC - Liên lạc nhà cung ứng hỗ trợ các thiết bị chuyên dụng (nếu cần) - Chuẩn bị kính phí....

Bước	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
Thực hiện ứng phó sự cố	Các tổ ứng phó sự cố	<p>Tổ ứng phó sự cố tại chỗ:</p> <p>Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân trước khi bước vào khu vực xảy ra sự cố nước thải.</p> <p>Đối với trường hợp nước thải sau xử lý không đạt yêu cầu do công tác vận hành không đảm bảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khóa van xả ra nguồn tiếp nhận; - Bơm nước thải từ bể hóa lý 2 về hồ điều hòa (chờ xử lý lại) - Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải dừng hệ thống, kiểm tra nguyên nhân gây ra sự cố (Lượng hóa chất, lưu lượng, tốc độ khuấy, chỉ số pH, các thông số vận hành trạm...) - Sau khi xác định được nguyên nhân tiến hành khắc phục sự cố (điều chỉnh lại lượng hóa chất, pH, các thông số vận hành cho phù hợp.) - Theo dõi chất lượng nước thải đầu ra đến khi đạt quy chuẩn thì mới xả ra nguồn tiếp nhận. - Trong trường hợp đã vận dụng mọi biện pháp mà vẫn không xử lý được thì xem xét đề nghị cho ngừng sản xuất. <p>Đối với trường hợp HTXLNT gặp sự cố máy móc thiết bị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khóa van xả ra nguồn tiếp nhận - Tạm dừng hoạt động của hệ thống xử lý nước thải, khoanh vùng khu vực sự cố, xác định nguyên nhân (kiểm tra các máy móc, thiết bị của trạm). Đánh giá mức độ của sự cố. - Nhanh chóng liên hệ với bộ phận bảo trì để sửa chữa các thiết bị hư hỏng. - Sau khi hoàn thành khắc phục thì vận hành lại HTXLNT, theo dõi chất lượng nước thải, nếu đạt quy chuẩn thì mới xả ra nguồn tiếp nhận. <p>Đối với trường hợp hệ thống thu gom nước</p>

Bước	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
		<p>thải gặp sự cố, nước thải tràn ra ngoài (vỡ hồ xử lý, đầy bể thu gom, tắc nghẽn đường ống thu gom...):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lập cục bộ khu vực bị sự cố; - Khoanh vùng khu vực sự cố, ngăn chặn sự lan truyền của nước thải (bao cát); - Sử dụng bơm, bồn chứa, dụng cụ UPSC để thu gom nước thải bị rò rỉ. - Đưa nước thải bị rò rỉ tràn đổ về HTXLNT để xử lý - Vệ sinh khu vực xảy ra sự cố. - Nhanh chóng sửa chữa, thay thế đường ống, bể chứa bị hư hỏng.
Thực hiện ứng phó sự cố	Các tổ ứng phó sự cố	<p>Tổ y tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành kiểm tra tình trạng sức khỏe của các nhân viên đang làm việc trong khu vực xảy ra sự cố. Thực hiện cấp cứu nếu có nhân viên bị ngạt, ngộ độc và chuyển đến trung tâm y tế gần nhất.
		<p>Tổ an ninh, trật tự:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ hiện trường, đảm bảo an ninh trật tự khu vực xảy ra sự cố.
Hoàn thành ứng phó sau sự cố	Bộ phận an toàn môi trường và Các Trưởng bộ phận	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra nguyên nhân, tính toán chi phí, những ảnh hưởng, tác động đến môi trường... - Báo cáo kết thúc sự cố tràn đổ nước thải cho các bộ phận liên quan; Lãnh đạo công ty.
II	Phối hợp với các đơn vị bên ngoài khi sự cố tràn đổ chất thải vượt tầm kiểm soát của Công ty (sự cố cấp huyện)	
Thông báo cơ quan bên ngoài hỗ trợ	Ban chỉ huy UPSC	<ul style="list-style-type: none"> - Khi xác định sự cố vượt tầm kiểm soát, xử lý của Công ty, người điều hành trực tiếp ứng cứu, xử lý sự cố thông báo cho các đơn vị bên ngoài để hỗ trợ.
Phối hợp với công ty xử lý sự	Các lực lượng hỗ trợ bên ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Khi đến công Công ty sẽ được hướng dẫn đến vị trí xảy ra sự cố. - Thực hiện triển khai ứng cứu tại các khu vực cụ thể xảy ra sự cố rò rỉ khí thải. - Xác định các đối tượng bị ảnh hưởng

Bước	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
		- Lấy mẫu giám định, kiểm tra chất lượng không khí xung quanh bị ảnh hưởng từ việc rò rỉ khí thải.
	PCCC và CHCN khu vực 24	- Khi đến công Công ty sẽ được hướng dẫn đến vị trí xảy ra sự cố. - Thực hiện triển khai ứng cứu tại các khu vực cụ thể xảy ra sự cố gây cháy nổ.
	Công an thành phố	- Hướng dẫn điều hành giao thông, sơ tán các đối tượng xung quanh bị tác động từ sự cố rò rỉ khí thải
	Cơ quan Y tế	- Trực tiếp sơ cứu và cấp cứu người bị ngạt, ngộ độc do khí thải gây ra.
	Đơn vị thu gom XLCT	- Thu gom và xử lý chất thải sau khi ứng phó
Hoàn thành ứng phó sau sự cố	Công ty phối hợp với các đơn vị, tổ chức có liên quan	- Điều tra nguyên nhân sự cố - Đánh giá mức độ ảnh hưởng, tác động đến môi trường - Lập hồ sơ, khiếu nại, đền bù.. (nếu có) - Báo cáo sự cố đến Sở nông nghiệp và Môi trường; các bên liên quan; lưu giữ hồ sơ.

3.2. Hướng dẫn ứng phó sự cố khí thải

Bảng 4. 2: Hướng dẫn ứng phó sự cố khí thải

Các bước tiến hành	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
I	Ứng phó các sự cố khí thải nội bộ (cấp cơ sở)	
Nhận biết thông tin sự cố	Người phát hiện sự cố	- Xác định vị trí khí thải rò rỉ, phát tán. - Mức độ khí thải rò rỉ, phát tán ra bên ngoài. - Nguyên nhân khí thải bị rò rỉ. - Có nhân viên nào bị ảnh hưởng bởi sự cố khí thải không?
Thông báo cho người có thẩm quyền	Người phát hiện sự cố	- Thông báo cho đội trưởng đội UPSC. - Báo cáo rõ ràng, chính xác tình hình sự cố khí thải như các thông tin nhận định ở trên

Các bước tiến hành	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
Chỉ đạo ứng phó sự cố	Ban chỉ huy	<ul style="list-style-type: none"> - Đưa ra phương án, kế hoạch ứng phó sự cố theo mức độ ảnh hưởng của sự cố - Phân công nhiệm vụ ứng phó sự cố - Thông báo sự cố cho các cơ quan chức năng khi cần hỗ trợ
Điều hành ứng phó sự cố	Đội trưởng Đội phó	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận phương án ứng phó từ ban chỉ huy, trực tiếp điều hành xử lý sự cố - Quan sát, nắm bắt tình hình thực tế và báo cáo cho ban chỉ huy...
Tổ chức ứng phó	Các tổ ứng phó sự cố	<p>Tổ thông tin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận thông tin chỉ đạo từ ban chỉ huy, thông báo tình huống khẩn cấp cho mọi người, bộ phận liên quan trong khu vực. - Hỗ trợ thông tin liên lạc giữa các tổ xử lý
		<p>Tổ sơ tán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ tán người bị nạn ra khỏi khu vực nguy hiểm đưa người bị nạn tới khu vực an toàn. - Di dời tài sản có giá trị đến nơi an toàn.
Thực hiện ứng phó sự cố	Các tổ ứng phó sự cố	<p>Tổ hậu cần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp BHLĐ, trang thiết bị, dụng cụ UPSC - Liên lạc nhà cung ứng hỗ trợ các thiết bị chuyên dụng (nếu cần) - Chuẩn bị kính phí.
		<p>Tổ ứng phó sự cố tại chỗ: (Tất cả các trường hợp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dừng hoạt động phát sinh khí thải (Ngừng thiết bị gây ra rò rỉ hoặc cả hệ thống lạnh nếu cần thiết). - Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân trước khi bước vào khu vực sự cố - Đóng van, cô lập vị trí bị rò rỉ - Khoanh vùng khu vực xảy ra sự cố rò rỉ khí thải, căng dây cảnh báo. - Bộ phận bảo trì tiến hành khắc phục, sửa chữa vị trí


Các bước tiến hành	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
		<p>rò rỉ khí thải.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành thông thoáng khu vực xảy ra sự cố rò rỉ khí thải hay thực hiện thông gió cưỡng bức nếu cần thiết bằng các phương tiện, thiết bị ứng phó sự cố được trang bị (quạt thông gió, mặt nạ phòng độc...). <p>Trường hợp không thể khắc phục được sẽ liên hệ với đơn vị lắp đặt để hỗ trợ.</p>
Thực hiện ứng phó sự cố	Các tổ ứng phó sự cố	<p>Tổ y tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành kiểm tra tình trạng sức khỏe của các nhân viên đang làm việc trong khu vực xảy ra sự cố. Thực hiện cấp cứu nếu có nhân viên bị ngạt, ngộ độc và chuyển đến trung tâm y tế gần nhất
		<p>Tổ an ninh, trật tự:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ hiện trường, đảm bảo an ninh trật tự khu vực xảy ra sự cố
Hoàn thành ứng phó sau sự cố	Bộ phận an toàn môi trường và Các Trưởng bộ phận	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra nguyên nhân, tính toán chi phí, những ảnh hưởng, tác động đến môi trường. - Báo cáo kết thúc sự cố tràn đổ nước thải cho các bộ phận liên quan và Lãnh đạo công ty.
II	Phối hợp với các đơn vị bên ngoài khi sự cố tràn đổ chất thải vượt tầm kiểm soát của Công ty (sự cố cấp huyện)	
Thông báo cơ quan bên ngoài hỗ trợ	Ban chỉ huy UPSC	<ul style="list-style-type: none"> - Khi xác định sự cố vượt tầm kiểm soát, xử lý của Công ty, người điều hành trực tiếp ứng cứu, xử lý sự cố thông báo cho các đơn vị bên ngoài để hỗ trợ.
Phối hợp với công ty xử lý sự cố	Các lực lượng hỗ trợ bên ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Khi đến cổng Công ty sẽ được hướng dẫn đến vị trí xảy ra sự cố. - Thực hiện triển khai ứng cứu tại các khu vực cụ thể xảy ra sự cố rò rỉ khí thải. - Xác định các đối tượng bị ảnh hưởng - Lấy mẫu giám định, kiểm tra chất lượng không khí xung quanh bị ảnh hưởng từ việc rò rỉ khí thải.
	PCCC và CHCN	<ul style="list-style-type: none"> - Khi đến cổng Công ty sẽ được hướng dẫn đến vị trí

Các bước tiến hành	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
	khu vực 24	xảy ra sự cố. - Thực hiện triển khai ứng cứu tại các khu vực cụ thể xảy ra sự cố gây cháy nổ.
	Công an thành phố	- Hướng dẫn điều hành giao thông, sơ tán các đối tượng xung quanh bị tác động từ sự cố rò rỉ khí thải
	Cơ quan Y tế	- Trực tiếp sơ cứu và cấp cứu người bị ngạt, ngộ độc do khí thải gây ra.
	Đơn vị lắp đặt	- Hỗ trợ kỹ thuật, thiết bị thay thế...
Hoàn thành ứng phó sau sự cố	Công ty phối hợp với các đơn vị, tổ chức có liên quan	- Điều tra nguyên nhân sự cố - Đánh giá mức độ ảnh hưởng, tác động đến môi trường - Lập hồ sơ, khiếu nại, đền bù. (nếu có) - Báo cáo sự cố đến Sở Nông nghiệp và Môi trường; các bên liên quan; lưu giữ hồ sơ

3.3. Hướng dẫn ứng phó sự cố chất thải

Bảng 4. 3: Hướng dẫn ứng phó sự cố chất thải

Các bước tiến hành	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
I	Ứng phó các sự cố chất thải nội bộ (cấp cơ sở)	
Nhận biết thông tin sự cố	Người phát hiện sự cố	- Xác định vị trí tràn đổ, rò rỉ chất thải nguy hại. - Mức độ tràn đổ - Nguyên nhân tràn đổ - Người bị ảnh hưởng trực tiếp tại địa điểm tràn đổ
Thông báo cho người có thẩm quyền	Người phát hiện sự cố	- Thông báo cho đội trưởng đội UPSC. - Báo cáo rõ ràng, chính xác tình hình sự cố chất thải như các thông tin nhận định ở trên
Chỉ đạo ứng phó sự cố	Ban chỉ huy	- Đưa ra phương án, kế hoạch ứng phó sự cố theo mức độ ảnh hưởng của sự cố - Phân công nhiệm vụ ứng phó sự cố - Thông báo sự cố cho các cơ quan chức năng

Các bước tiến hành	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
		khi cần hỗ trợ
Điều hành ứng phó sự cố	Đội trưởng Đội phó	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận phương án ứng phó từ ban chỉ huy, trực tiếp điều hành xử lý sự cố - Quan sát, nắm bắt tình hình thực tế và báo cáo cho ban chỉ huy...
Tổ chức thực hiện	Các tổ ứng phó sự cố	<p>Tổ thông tin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận thông tin chỉ đạo từ ban chỉ huy, thông báo tình huống khẩn cấp cho mọi người, bộ phận liên quan trong khu vực. - Hỗ trợ thông tin liên lạc giữa các tổ xử lý <p>Tổ sơ tán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ tán người bị nạn ra khỏi khu vực nguy hiểm đưa người bị nạn tới khu vực an toàn. - Di dời tài sản có giá trị đến nơi an toàn. <p>Tổ hậu cần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp BHLĐ, trang thiết bị, dụng cụ UPSC - Liên lạc nhà cung ứng hỗ trợ các thiết bị chuyên dụng (nếu cần) - Chuẩn bị kính phí.. <p>Tổ ứng phó sự cố tại chỗ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân đầy đủ trước khi thực hiện ứng phó sự cố. <li style="padding-left: 20px;"> Đối với trường hợp tràn đổ ra đất, ra nền đường, xưởng: - Cách ly khu vực tràn đổ với các nguồn nhiệt, điện, hóa chất khác. - Khoanh vùng khu vực xảy ra sự cố, ngăn chặn chất thải nguy hại lan rộng. Dùng cát, giẻ lau, ngăn chặn chất thải lan rộng ra xung quanh (mương thoát nước mưa...) - Tiến hành thu gom xử lý CTNH tràn đổ (tùy

Các bước tiến hành	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
		<p>vào tính chất của CTNH mà sử dụng các loại vật liệu thu hồi phù hợp như: cát, giẻ lau, mặt cưa, bông lọc thấm hút.)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp chất thải dạng lỏng thấm ra đất cần phải thu gom cả lớp đất bị ô nhiễm do chất thải. - Vệ sinh sạch sẽ khu vực xảy ra sự cố - Thu gom toàn bộ chất thải chuyển giao cho đơn vị xử lý như CTNH. <p style="text-align: center;">🚧 Đối với trường hợp chất thải dạng lỏng tràn đổ ra mương thoát nước mưa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhanh chóng xác định hướng dòng chảy và ngăn chặn dòng chảy của CTNH (sử dụng bao cát hoặc vật liệu thấm hút để chặn dòng chảy) - Tiến hành thu gom xử lý chất thải (sử dụng bơm để hút vào thùng chứa, vật liệu thấm hút.). Đồng thời nạo vét lớp bùn, đất dưới lòng mương khu vực có CTNH tràn đổ xuống. - Vệ sinh sạch sẽ khu vực xảy ra sự cố - Thu gom toàn bộ chất thải sau khi xử lý chuyển giao cho đơn vị xử lý như CTNH.
Tổ chức thực hiện	Các tổ ứng phó sự cố	<p>Tổ y tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành kiểm tra tình trạng sức khỏe của các nhân viên đang làm việc trong khu vực xảy ra sự cố. Thực hiện cấp cứu nếu có nhân viên bị ngạt, ngộ độc và chuyển đến trung tâm y tế gần nhất. <p>Tổ an ninh, trật tự:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ hiện trường, đảm bảo an ninh trật tự khu vực xảy ra sự cố
Hoàn thành	Bộ phận an toàn môi	- Điều tra nguyên nhân, tính toán chi phí,

Các bước tiến hành	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
ứng phó sau sự cố	trưởng và Các Trưởng bộ phận	những ảnh hưởng, tác động đến môi trường... - Báo cáo kết thúc sự cố tràn đổ chất thải cho các bộ phận liên quan và Lãnh đạo công ty.
II	Phối hợp với các đơn vị bên ngoài khi sự cố tràn đổ chất thải vượt tầm kiểm soát của Công ty (sự cố cấp huyện)	
Thông báo cơ quan bên ngoài hỗ trợ	Ban chỉ huy ứng phó sự cố	- Khi xác định sự cố vượt tầm kiểm soát, xử lý của Công ty, Ban chỉ huy ứng phó sự cố thông báo cho các đơn vị bên ngoài để hỗ trợ.
Phối hợp với đơn vị bên ngoài để xử lý sự cố	Các lực lượng hỗ trợ bên ngoài (Sở NN và MT TP.HCM, UBND Phường Rạch Dừa, đơn vị lấy mẫu ...)	- Khi đến cổng Công ty sẽ được hướng dẫn đến vị trí xảy ra sự cố. - Thực hiện triển khai ứng cứu tại các khu vực cụ thể xảy ra sự cố chất thải. - Xác định các đối tượng bị ảnh hưởng
	PCCC và CHCN khu vực 24	- Khi đến cổng Công ty sẽ được hướng dẫn đến vị trí xảy ra sự cố. - Thực hiện triển khai ứng cứu tại các khu vực xảy ra cháy nổ.
	Công an thành phố	- Hướng dẫn điều hành giao thông, sơ tán các đối tượng xung quanh bị tác động từ sự cố chất thải
	Cơ quan Y tế	- Trực tiếp sơ cứu và cấp cứu người bị nạn
	Đơn vị thu gom chất thải	- Hỗ trợ phương tiện, thiết bị kỹ thuật để xử lý, thu gom chất thải.
Hoàn thành ứng phó sau sự cố	Công ty phối hợp với các đơn vị, tổ chức có liên quan	- Điều tra nguyên nhân sự cố - Đánh giá mức độ ảnh hưởng, tác động đến môi trường - Lập hồ sơ, khiếu nại, đền bù.. (nếu có) - Báo cáo sự cố đến Sở Nông nghiệp và Môi trường; các bên liên quan; lưu giữ hồ sơ.

V. Lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố chất thải

5.1. Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải của dự án đầu tư, cơ sở và các đơn vị bên ngoài hỗ trợ ứng phó khi sự cố xảy ra.

- Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải của dự án đầu tư, cơ sở.

Bảng 5. 1: Danh sách Ban chỉ huy UPSC

Số TT	Họ Và Tên	Số điện thoại	Chức danh Đội UPSCMT	Chức danh công ty
1	Phan Thanh Chiến	0982.818.518	Trưởng ban	Tổng giám đốc
2	Nguyễn Đình Hòa	0913.767.097	Phó ban	Trưởng phòng máy
3	Nguyễn Công Lý	0908.155.044	Thành viên	Phó phòng máy

Bảng 5. 2: Danh sách đội UPSC

Số TT	Họ Và Tên	Số điện thoại	Chức danh Đội UPSCMT	Chức danh công ty
1	Nguyễn Văn Trai	0978.705.077	Đội trưởng	Phó Giám đốc nhà máy
2	Phạm Quang Hoàng	0967.471.616	Đội phó	Trưởng phòng KNMT
3	Vũ Quang Tuyến	0982.808.014	Đội phó	Trưởng phòng máy
4	Đỗ Văn Sử	0357.935.286	Thành viên	KTV Phòng KN-MT
5	Lưu Văn Tiền	0971.178.290	Thành viên	Nhân viên phòng KN-MT
6	Đặng Văn Hà	0916.157.928	Thành viên	Nhân viên phòng KN-MT
7	Bùi Thị Hương	0919.714.663	Thành viên	Thủ kho vật tư
8	Nguyễn Văn sinh	0983.424.443	Thành viên	Công nhân PX CĐL
9	Ngô Thanh Sơn	0906.626.478	Thành viên	Công nhân PX CĐL
10	Nguyễn Thị Thái	0987.570.099	Thành viên	Nhân viên y tế

- Danh sách lực lượng bên ngoài tham gia hỗ trợ ứng phó khi xảy ra sự cố chất thải.

Bảng 5. 3: Danh sách lực lượng bên ngoài hỗ trợ UPSC

TT	Tên cơ quan/đơn vị	Địa chỉ	Số điện thoại
1	UBND Phường Rạch Dừa	219/28 đường Lưu Chí Hiếu, P.Rạch Dừa, TP.HCM	0254.3614.166

TT	Tên cơ quan/đơn vị	Địa chỉ	Số điện thoại
2	Chi cục bảo vệ môi trường thành phố Hồ Chí Minh (KV3)	Số 4, Nguyễn Tất Thành, P.Bà Rịa, TP.HCM	02543.852.539
3	Bệnh viện đa khoa Vũng Tàu	27 đường 2/9 Phường Phước Thắng, TP.HCM	0254.3832.667
4	Công ty điện lực – CN Vũng Tàu	30 đường 30/04 Phường Tam Thắng, TP.HCM	0254.2210.326 0254.2210.339
5	Công ty cấp nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	14 đường 30/04, phường Tam Thắng, TP.HCM	1900636646
6	Đội chữa cháy và cứu hộ cứu nạn khu vực 24	Số 46 đường 30/04 phường Tam Thắng, TP.HCM	114(0254.3838981) 114(02543838984)

5.2. Phương tiện ứng phó sự cố chất thải (liệt kê tên thiết bị, số lượng phương tiện ứng phó sự cố chất thải; kế hoạch đầu tư, mua sắm phương tiện ứng phó sự cố chất thải).

Bảng 5. 4: Các trang thiết bị ứng phó sự cố nước thải

STT	Thiết bị, phương tiện	Số lượng	Đơn vị tính	Tình trạng sử dụng	Nơi bố trí trang thiết bị
1	Bơm nước thải	6	Cái	Tốt	Hệ thống xử lý nước thải
2	Bơm định lượng	10	Cái	Tốt	
3	Bơm bùn	8	Cái	Tốt	
4	Máy nén khí	6	Cái	Tốt	
5	Cột, dây và biển cảnh báo cách ly khu vực	2	Bộ	Tốt	

Bảng 5. 5: Các trang thiết bị ứng phó sự cố khí NH₃

STT	Thiết bị, phương tiện	Số lượng	Đơn vị tính	Tình trạng sử dụng	Nơi bố trí trang thiết bị
1	Hệ thống đầu dò phát hiện rò rỉ NH ₃	2	Hệ thống	Tốt	Phòng máy
2	Van, công tắc ngưng hệ thống NH ₃	2	Hệ thống	Tốt	
3	Mặt nạ chống độc	5	Cái	Tốt	
4	Găng tay	5	Đôi	Tốt	
5	Vòi phun nước	2	Cái	Tốt	
6	Quạt thông gió sự cố	2	Cái	Tốt	
7	Ủng cao su	5	Đôi	Tốt	

Bảng 5. 6: Các trang thiết bị ứng phó sự cố chất thải

STT	Thiết bị, phương tiện	Số lượng	Đơn vị tính	Tình trạng sử dụng	Nơi bố trí trang thiết bị
1	Thùng chứa cát	4	Thùng	Tốt	1. Khu vực sạc bình 2. Kho chất thải nguy hại 3. Bồn chứa dầu 4. Phòng máy (khu vực có phát sinh dầu thải)
2	Giẻ lau	4	kg	Tốt	
3	Bao tay	4	Đôi		
4	Xẻng	4	Cái	Tốt	
5	Xô	4	Cái	Tốt	
6	Ủng cao su	4	Đôi	Tốt	
7	Cột, dây và biển cảnh báo cách ly khu vực	4	Bộ	Tốt	

5.3. Nhiệm vụ của các bộ phận (cần mô tả cụ thể nhiệm vụ của từng bộ phận khi xảy ra sự cố như: Quan sát, thông báo, báo động; sơ tán người, tài sản; bảo đảm an ninh, trật tự; hậu cần, y tế...).

1. Nhiệm vụ chung:

Tất cả các thành viên và các bộ phận trong công ty đều có trách nhiệm phòng ngừa và ứng phó sự cố chất thải. Luôn tuân thủ các quy định về an toàn và môi trường để không phát sinh sự cố xảy ra.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

❖ Ban chỉ huy điều hành ứng phó sự cố:

+ Tổ chức việc xây dựng phương án tác chiến ứng phó phù hợp với tình hình thực tế tại hiện trường.

+ Phân công, giao trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

+ Chỉ huy, điều động các lực lượng tham gia ứng phó sự cố.

+ Bổ nhiệm người chỉ huy tại hiện trường phù hợp với từng tình huống cụ thể.

+ Tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố và Báo cáo các cơ quan thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

❖ Đội ứng phó sự cố chất thải:

+ Chỉ đạo, huy động toàn bộ lực lượng tham gia ứng phó sự cố tại hiện trường;

+ Trực tiếp tham gia các hoạt động ứng phó bằng toàn bộ nhân lực, trang thiết bị và kỹ năng vận hành.

+ Khoanh vùng sự cố tranh lây lan sang các vùng lân cận.

+ Di dời tài sản, người bị nạn (nếu có) đến nơi an toàn...

+ Giám sát toàn bộ quá trình khắc phục các sự cố cho đến khi hệ thống hoạt động trở lại bình thường.

+ Tuân theo sự chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng ban chỉ huy ứng phó sự cố.

+ Báo cáo Trưởng ban, Phó ban về tình hình sự cố để báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền.

❖ Bộ phận An toàn Môi trường:

+ Tham mưu Trưởng/phó ban chỉ huy tổ chức triển khai các phương án tác chiến ứng phó phù hợp với tình hình thực tế tại hiện trường.

+ Chịu phân công, giao trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong trường hợp được ủy quyền.

+ Tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố để báo cáo Trưởng ban hoặc Phó ban thường trực đối với các sự cố quy mô cấp cơ sở, quy mô cấp huyện.

❖ **Bộ phận bảo trì;**

+ Huy động toàn bộ đội bảo trì khẩn cấp trong tình huống có sự cố.

+ Hỗ trợ các hoạt động ứng phó bằng toàn bộ nhân lực, trang thiết bị và kỹ năng bảo trì.

+ Giám sát toàn bộ quá trình khắc phục các sự cố của nhóm bảo trì khẩn cấp cho đến khi hệ thống hoạt động trở lại bình thường.

+ Tư vấn cho trưởng ban ứng phó sự cố các hoạt động bảo trì cần thiết cho quá trình ứng phó sự cố.

❖ **Bộ phận hành chính**

Có trách nhiệm thông kê các thiệt hại, đề xuất phương án tài chính, đảm bảo tài chính trong suốt quá trình diễn ra sự cố và sau khi kết thúc sự cố:

+ Chi phí các cán bộ tham gia ứng cứu sự cố.

+ Kinh phí đơn vị ứng cứu trực tiếp (lực lượng, trang thiết bị ứng cứu).

+ Kinh phí đánh giá tác động môi trường sau sự cố.

+ Thu thập các đơn khiếu nại của người dân về thiệt hại do sự cố gây ra.

+ Tổ chức họp với các bên có liên quan để đưa ra kinh phí bồi thường do sự cố tràn đổ chất thải gây ra.

+ Y tế có trách nhiệm chuẩn bị túi thuốc sơ cấp cứu, đảm bảo túi này có đầy đủ thuốc và dụng cụ để sẵn sàng sử dụng khi có tình huống khẩn cấp, kịp thời sơ cấp cứu, di chuyển người gặp nạn đến Bệnh viện gần nhất.

5.4. Tổ chức chỉ huy (*địa điểm, thành phần, nhiệm vụ...*).

❖ **Vị trí chỉ huy thường xuyên**

- **Địa điểm:** Trụ sở chính của công ty tại số 167/10 đường 30/04, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh

- **Thành phần:** Gồm 03 người (01 chỉ huy trưởng, 01 chỉ huy phó và 01 thành viên)

Chỉ huy trưởng: Tổng giám đốc;

Chỉ huy phó: Trưởng phòng máy;

- **Nhiệm vụ:**

Chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó, khắc phục sự cố chất thải kịp thời, hiệu quả;

Đánh giá, nhận định tình hình, khả năng diễn biến sự cố xảy ra, đề ra phương án, biện pháp ứng phó, điều động bổ sung nguồn lực nếu cần thiết;

Theo dõi, tổ chức việc ứng phó khắc phục sự cố tại hiện trường theo phương án đã được xác định;

Bổ sung lực lượng, phương tiện cho lực lượng tham gia ứng phó sự cố khi cần.

❖ **Vị trí chỉ huy tại hiện trường**

- **Địa điểm:** Tại hiện trường nơi xảy ra sự cố.

- **Thành phần:** Gồm 10 người (01 đội trưởng, 02 đội phó và 07 thành viên).

- **Nhiệm vụ**

Đội trưởng và các đội phó

Đội trưởng: trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo.

Đội phó: Do Chỉ huy trưởng chỉ định, giúp Chỉ huy trưởng trực tiếp chỉ huy, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải.

Tổ chức, duy trì, theo dõi, giám sát hoạt động của Đội;

Định kỳ tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố môi trường;

Điều động các thành viên trong đội thực hiện công tác ứng cứu

Triển khai công tác ứng cứu sự cố dưới sự chỉ đạo của Ban chỉ huy ứng cứu.

Báo cáo cho Ban chỉ huy ứng cứu về việc rà soát, bổ sung thêm nếu cần thiết nhằm kiện toàn lực lượng ứng cứu trong đội.

Báo cáo, tham mưu thường xuyên tình hình hiện trường đến Ban chỉ huy để kịp thời nắm bắt.

Các đội viên

Định kỳ tham gia thực tập, diễn tập ứng phó sự cố môi trường;

Tham gia ứng cứu khi xảy ra sự cố môi trường, các thành viên trong mỗi đội thực hiện đúng nhiệm vụ của mình và tuân thủ sự chỉ đạo của Đội trưởng, Đội phó và Ban chỉ huy ứng cứu.

5.5. Kế hoạch tập huấn và diễn tập định kỳ của dự án đầu tư, cơ sở về ứng phó sự cố chất thải.

Để chủ động phòng ngừa và ứng phó sự cố chất thải, công ty sẽ lên kế hoạch và tiến hành các hoạt động đào tạo và tập huấn như sau:

Hàng năm công ty tổ chức huấn luyện cho nhân viên về ứng phó sự cố khẩn cấp như: PCCC, Sơ cấp cứu, Ứng phó sự cố chất thải

Ngoài ra, khi có các chương trình đào tạo, tập huấn các nội dung về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, ứng phó sự cố hóa chất, ứng phó sự cố tràn đổ chất thải, tập huấn về công tác sơ cấp cứu do các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tổ chức, công ty sẽ cử cán bộ có chức năng tham dự.

Định kỳ 02 năm một lần Công ty sẽ tổ chức tự diễn tập Ứng phó sự cố chất thải theo một trong các tình huống giả định đã đề ra.

VI. Kết luận và kiến nghị

6.1. Đánh giá về tính khả thi của kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải đã được xây dựng.

Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố chất thải của cơ sở đã được xây dựng trên cơ sở đặc điểm hoạt động sản xuất, loại chất thải phát sinh, các khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Hệ thống xử lý nước thải, công trình lưu giữ rác thải của cơ sở đã được đầu tư với công suất phù hợp, có biện pháp tách dòng và xử lý theo từng loại chất thải.

Lực lượng ứng phó được phân công rõ ràng, có sự tham gia của các bộ phận nội bộ và đơn vị bên ngoài có năng lực.

Cơ sở có đầy đủ phương tiện, trang thiết bị cơ bản để chủ động trong tình huống khẩn cấp.

Kế hoạch đã lường trước các tình huống sự cố phổ biến như: tràn nước thải, rò rỉ chất thải, phát tán mùi hôi, sự cố tại hệ thống xử lý... với các biện pháp xử lý phù hợp.

Với các nội dung được trình bày, kế hoạch có tính khả thi cao và có thể kích hoạt kịp thời khi có sự cố xảy ra.

6.2. Bài học từ sự cố chất thải đã xảy ra (nếu có) và cam kết của cơ sở trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố trong giai đoạn tiếp theo.

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã đề ra.

Rà soát, cập nhật định kỳ khi có sự thay đổi về công nghệ, quy mô hoặc quy định pháp luật.

Duy trì việc đào tạo, diễn tập để nâng cao khả năng phản ứng nhanh khi có sự cố.

Hợp tác chặt chẽ với cơ quan quản lý và cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường.

6.3. Kiến nghị của cơ sở (nếu có).

Để công tác phòng ngừa và ứng phó sự cố chất thải đạt hiệu quả bền vững, cơ sở kiến nghị:

Cơ quan chức năng hỗ trợ chuyên môn, tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng ứng phó sự cố chất thải đặc thù trong ngành chế biến thủy sản.

Cho phép cơ sở tiếp cận các chính sách hỗ trợ đầu tư xanh như vay vốn lãi suất thấp, hỗ trợ thiết bị xử lý môi trường tiên tiến.

Tăng cường trao đổi thông tin 2 chiều giữa chính quyền địa phương – người dân – doanh nghiệp để nâng cao sự phối hợp trong các tình huống khẩn cấp.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Rạch Dừa;
- Lưu P.TCHC.

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHỤ LỤC



CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI VIỆT

HAI VIET CORPORATION (HAVICO)

Địa chỉ: 167/10 đường 30/4, P. Rạch Dừa, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 02543. 848255 - 3611259 Fax: 02543.848353 E-mail: ptchien@havicovn.com
Website: www.havicovn.com

Số : 05/QĐ-HVC

TP.Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập đội ứng phó sự cố môi trường Nhà máy HAVICO 1

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ thông tư 41/2025/TT-BTNMT ngày 14/07/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Hướng dẫn kỹ thuật về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố môi trường;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023-2030;

Căn cứ Quyết định số 111/2025/QĐ-TTg ngày 23/04 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế ứng phó sự cố chất thải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập đội ứng phó sự cố môi trường gồm các Ông bà có tên trong danh sách sau (đính kèm danh sách).

Điều 2. Chức năng và nhiệm vụ của Đội ứng phó sự cố môi trường như sau:

Chỉ huy trưởng chịu trách nhiệm Chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó, khắc phục sự cố chất thải kịp thời, hiệu quả. Đánh giá, nhận định tình hình, khả

năng diễn biến sự cố xảy ra, đề ra phương án, biện pháp ứng phó, điều động bổ sung nguồn lực nếu cần thiết.

Đội trưởng đội UPSC có nhiệm vụ tiếp nhận thông tin từ BCH và chỉ đạo ứng phó trực tiếp tại hiện trường.

Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên trong Đội do Đội trưởng phân công gián tiếp hoặc trực tiếp tùy tình huống. Các thành viên trong mỗi đội Tham gia ứng cứu khi xảy ra sự cố môi trường, thực hiện đúng nhiệm vụ của mình và tuân thủ sự chỉ đạo của Đội trưởng, Đội phó và Ban chỉ huy ứng cứu.

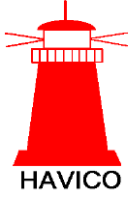
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông, bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- HDQT;
- Như điều 3;
- Lưu P.TCHC.

TỔNG GIÁM ĐỐC





CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI VIỆT

HAI VIET CORPORATION (HAVICO)

Địa chỉ: 167/10 đường 30/4, P. Rạch Dừa, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 02543. 848255 - 3611259 Fax: 02543.848353 E-mail: ptchien@havicovn.com
Website: www.havicovn.com

DANH SÁCH ĐỘI ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo quyết định số 05 /QĐ-HVC ngày 29 / 11 /2025)

1. Danh sách ban chỉ đạo ứng phó sự cố môi trường

Số TT	Mã Số	Họ Và Tên	Chức danh Đội UPSCMT	Chức danh công ty
1	00060	Phan Thanh Chiến	Trưởng ban	Tổng giám đốc
2	00053	Nguyễn Đình Hòa	Phó ban	Trưởng phòng máy
3	01606	Nguyễn Công Lý	Thành viên	Phó phòng máy

2. Danh sách đội ứng phó sự cố môi trường nhà máy Havico 1

Số TT	Mã Số	Họ Và Tên	Chức danh Đội UPSCMT	Chức danh công ty
1	00097	Nguyễn Văn Trai	Đội trưởng	Phó Giám đốc Nhà máy
2	03826	Phạm Quang Hoàng	Đội phó	Trưởng phòng KN-MT
3	00050	Vũ Quang Tuyền	Đội phó	Trưởng phòng máy
4	00765	Lưu Văn Tiền	Thành viên	Nhân viên phòng KN-MT
5	11518	Đặng Văn Hà	Thành viên	Nhân viên phòng KN-MT
6	05276	Đỗ Văn Sử	Thành viên	Nhân viên phòng KN-MT
7	00422	Bùi Thị Hương	Thành viên	Thủ kho vật tư
8	10833	Nguyễn Văn sinh	Thành viên	Công nhân PX CĐL
9	01153	Ngô Thanh Sơn	Thành viên	Công nhân PX CĐL
10	02441	Nguyễn Thị Thái	Thành viên	Nhân viên y tế

**DANH SÁCH SỐ ĐIỆN THOẠI LIÊN LẠC TRONG TRƯỜNG HỢP
KHẨN CẤP NM HAVICO 1**

1 Danh sách liên lạc bên ngoài

STT	Danh sách liên hệ	Số điện thoại
1	UBND Phường Rạch Dừa	0254.3614.166
2	Chi cục bảo vệ môi trường thành phố Hồ Chí Minh (KV3)	02543.852.539
3	Bệnh viện đa khoa Vũng Tàu	0254.3832.667
4	Công ty điện lực – CN Vũng Tàu	0254.2210.326 0254.2210.339
5	Công ty cấp nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	1900636646
6	Đội chữa cháy và cứu hộ cứu nạn khu vực 24	114(0254.3838981) 114(02543838984)

2 Danh sách liên lạc trong công ty

Số TT	Mã Số	Họ Và Tên	Số điện thoại	Chức danh công ty
1	00060	Phan Thanh Chiến	0982.818.518	Tổng giám đốc
2	00053	Nguyễn Đình Hòa	0913.767.097	Trưởng phòng máy
3	01606	Nguyễn Công Lý	0908.155.044	Phó phòng máy
4	00097	Nguyễn Văn Trai	0978.705.077	Phó Giám đốc Nhà máy 1
5	03286	Phạm Quang Hoàng	0967.471.616	Trưởng phòng KN-MT
6	00050	Vũ Quang Tuyền	0982.808.014	Trưởng phòng máy
7	05276	Đỗ Văn Sĩ	0357.935.286	Nhân viên phòng KN-MT
8	00765	Lưu Văn Tiên	0971.178.290	Nhân viên phòng KN-MT
9	11518	Đặng Văn Hà	0916.157.928	Nhân viên phòng KN-MT
10	00422	Bùi Thị Hương	0919.714.663	Thủ kho vật tư
11	10833	Nguyễn Văn sinh	0983.424.443	Công nhân PX CĐL
12	01153	Ngô Thanh Sơn	0906.626.478	Công nhân PX CĐL
13	02441	Nguyễn Thị Thái	0987.570.099	Nhân viên y tế